



Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc
Vinh Phuc Infrastructure Development JSC

Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
Website: www.vpid.vn Email: idv@vpid.vn
Tel. (0211) 3 720 945 Fax: (0211) 3 845 944

Số: 0704.4/2021/NQ-HĐQT/IDV

Khai Quang, ngày 07 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2021 (ESOP 2021))

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, khoá XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thu hành liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc tháng 01/2021;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 1912/20/NQ-ĐHCD/IDV ngày 19/12/2020;
- Căn cứ Biên Bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc ngày 0704/BB-HĐQT/IDV ngày 07/04/2021.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2021 (ESOP 2021) từ nguồn cổ phiếu quỹ, cụ thể như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc (mã CK: IDV)
2. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 18.351.351 cổ phần. Trong đó: 17.004.051 cổ phiếu phổ thông và 1.347.300 cổ phiếu quỹ
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 17.004.051 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 1.347.300 cổ phiếu (lần mua cổ phiếu quỹ gần nhất: 7/2018)
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trích thưởng từ nguồn cổ phiếu quỹ: 810.000 cổ phiếu
8. Giá phát hành: 10.000 đồng
9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 8.100.000.000 đồng
10. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phần dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 4,76%

11. Nguồn vốn thực hiện: từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và các quỹ khác do Hội đồng Quản trị Công ty quyết định.
12. Hạn chế chuyển nhượng: không hạn chế
13. Thời gian thực hiện dự kiến: trong quý 2 hoặc quý 3 năm tài chính 2021 sau khi được UBCK Nhà nước thông qua và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
14. Đợt phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động gần nhất: số lượng 300.000 cổ phiếu, thời gian kết thúc đợt phát hành 01/04/2020

Điều 2. Thông qua tiêu chuẩn lãnh đạo chủ chốt/CBNV được tham gia chương trình Esop 2021, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được thưởng cho từng đối tượng và danh sách lãnh đạo chủ chốt/CBNV được thưởng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn năm 2021. Danh sách chi tiết được đính kèm nghị quyết này.

2.1. Tiêu chuẩn tham gia Esop¹:

- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban điều hành Công ty mẹ;
- Giám đốc, phó giám đốc, Kế toán trưởng công ty con;
- Cán bộ nhân viên cấp quản lý/phụ trách bộ phận Công ty mẹ và Công ty con;
- Cán bộ nhân viên cấp đội trưởng các tổ đội Công ty mẹ và Công ty con.
- Cán bộ nhân viên được lựa chọn của Công ty mẹ và Công ty con.

2.2. Tiêu chí, phương pháp tính điểm phân bổ cổ phiếu thưởng:

2.2.1 Thâm niên công tác:

- Tính đến tháng 3/2021 Công ty thành lập (6/2003) được 17 năm 9 tháng. Mỗi năm công tác được 1.5 điểm tối đa được 40 điểm

2.2.2 Chức vụ/chức danh công việc:

TT	Chức vụ/chức danh công việc	Điểm
1	Chủ tịch hội đồng quản trị, Tổng giám đốc	100
2	Phó chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	95
3	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	90
4	Kế toán trưởng Công ty mẹ, Giám đốc/Phó Giám đốc Công ty con	30
5	Thành viên các tiểu ban trực thuộc HĐQT, Trưởng các bộ phận Công ty mẹ, KTT Công ty con	25
6	Trưởng các bộ phận Công ty con	20
7	Tổ trưởng các tổ đội	15
8	Tổ phó các tổ đội	10
9	Cán bộ CNV khối hành chính, văn phòng	10

¹ Chỉ áp dụng đối với Công ty con mà VPID sở hữu 100% vốn

10	Cán bộ CNV khối kỹ thuật có đào tạo	6
11	CBCNV lao động	3

2.2.3 Mức độ hoàn thành công việc: theo kết quả bình xét hàng tháng của cán bộ nhân viên chủ chốt trong năm 2020, tối đa được 30 điểm. Cụ thể:

- Xếp loại A: 30 điểm
- Xếp loại B: 20 điểm
- Xếp loại C: 10 điểm

2.2.4 Hệ số thưởng:

TT	Chức vụ	Hệ số
1	Chủ tịch hội đồng quản trị, Tổng giám đốc	100
2	Phó chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	95
3	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc/GĐ Công ty con	90
4	Kế toán trưởng Công ty mẹ, Phó Giám đốc Công ty con, Kế toán trưởng Công ty con	30
5	Thành viên các tiểu ban trực thuộc HĐQT, Trưởng các bộ phận Công ty mẹ	25
6	Trưởng các bộ phận Công ty con	20
7	Tổ trưởng các tổ đội	15
8	Tổ phó các tổ đội	10
9	Cán bộ CNV khối hành chính, văn phòng	10
10	Cán bộ CNV khối kỹ thuật có đào tạo	6
11	CBCNV lao động	3

- Đánh giá đóng góp công sức lao động của lãnh đạo chủ chốt/CBNV đối với sự phát triển trong tương lai của Công ty.

- Hệ số này do Hội đồng quản trị Công ty xem xét và phê duyệt đến từng đối tượng cụ thể được tham gia chương trình Esop 2021.

2.2.5 Trường hợp các chức danh công việc kiêm nhiệm thì lấy hệ số cao nhất để áp dụng.

2.3. Số lượng cổ phiếu trích thưởng cho lãnh đạo chủ chốt/CBNV:

- Tổng số lượng dự kiến phát hành cổ phiếu trích thưởng cho **lãnh đạo chủ chốt/CBNV**: 810.000 cổ phần (Tám trăm mười ngàn cổ phần) trong đó:

- Tổng số lượng cổ phần phân bổ cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành: 709.000 cổ phần.
- Tổng số lượng cổ phần phân bổ cho CBCNV chủ chốt: 81.000 cổ phần.

- Tổng số lượng cổ phần phân bổ cho các CBCNV: 20.000 cổ phần.
- Số cổ phiếu trích thưởng cho mỗi ***lãnh đạo chủ chốt/CBNV*** được tính theo công thức sau:

- Số lượng cổ phần được nhận/người = Tổng số lượng cổ phần được chia theo từng nhóm nhân (*) số điểm chia (/) Tổng số điểm của từng nhóm.

2.4. Xử lý số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có): Cổ phiếu phát hành trích thưởng cho mỗi ***lãnh đạo chủ chốt/CBNV*** sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị.

Điều 3. Giao, uỷ quyền cho Chủ tịch HĐQT, Quyền Tổng giám đốc:

- Quyết định các nội dung chi tiết quy định tại điều 1 và điều 2 nghị quyết này;
- Quyết định nội dung và việc nộp bộ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho lãnh đạo chủ chốt/CBNV Công ty (ESOP) từ nguồn cổ phiếu quỹ với UBCK Nhà nước;
- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các tài liệu trong bộ hồ sơ và việc báo cáo kết quả phát hành với UBCK Nhà nước theo quy định của pháp luật và yêu cầu của UBCK Nhà nước;
- Công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.
- Quyết định toàn bộ các công việc có liên quan đến Trung tâm lưu lý chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Ký các văn bản tài liệu cần thiết theo quy định; quyết định các vấn đề và mọi thủ tục cần thiết để thực hiện và điều chỉnh (nếu cần thiết) phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho lãnh đạo chủ chốt/CBNV Công ty (ESOP) từ nguồn cổ phiếu quỹ nêu trên theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Ủy ban Kiểm toán, Ban điều hành và các Bộ phận (Cá nhân) có liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Lưu VP HĐQT, TC-TH;
- Website công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRỊNH VIỆT DŨNG